

đã phục vụ tại ngũ liên tục trong 2 năm mà được xếp vào loại giỏi về mọi mặt trong thời gian ấy.

Điều 5.

Những cán bộ và chiến sĩ đã từ trần thì được truy tặng huân chương hoặc huy chương theo những quy định của điều 3 và điều 4 trên đây.

Điều 6.

Đối với những liệt sĩ đã hy sinh trong chiến đấu hoặc trong công tác, việc truy tặng quy định như sau:

a) Những người đủ điều kiện được thưởng huân chương hạng nhì thì được truy tặng huân chương hạng nhất.

b) Những người đủ điều kiện được thưởng huân chương hạng ba thì được truy tặng huân chương hạng nhì.

c) Những người đủ điều kiện được thưởng huy chương thì được truy tặng huân chương hạng ba.

d) Những người đã phục vụ tại ngũ liên tục trong 2 năm hoặc đã phục vụ tại ngũ liên tục dưới 2 năm nhưng được xếp vào loại giỏi về mọi mặt trong thời gian phục vụ thì cũng được truy tặng huy chương.

Điều 7.

Việc tặng thưởng huân chương Chiến sĩ vẻ vang do Ủy ban thường vụ Quốc hội quyết định.

Việc tặng thưởng huy chương Chiến sĩ vẻ vang do Hội đồng Chính phủ quyết định.

Điều 8.

Hội đồng Chính phủ quy định chi tiết thi hành pháp lệnh này.

Pháp lệnh này đã được Ủy ban thường vụ Quốc hội nước Việt nam dân chủ cộng hòa thông qua ngày 12 tháng 9 năm 1961.

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA

Chủ tịch

TRƯỜNG CHINH

PHỤ THỦ TƯỚNG

THÔNG TƯ số 363-TTg ngày 12-9-1961 về việc sửa chữa nhà ở.

Ngày 30-8-1961 Hội nghị thường vụ của Hội đồng Chính phủ đã nghe Văn phòng Tài chính — Thương nghiệp Phủ Thủ tướng trình bày về việc sửa chữa nhà ở.

Hội nghị thường vụ của Hội đồng Chính phủ nhận thấy: vấn đề nhà ở hiện nay là một vấn đề có liên quan rất lớn đến đời sống của nhân dân lao động. Về lâu dài, cần phải đặt ra và giải quyết một cách toàn diện. Trước mắt, từ nay cho đến cuối năm, trong tình hình tài chính và nguyên vật liệu có khó khăn, nhưng cần phải sửa chữa gấp một số nhà trong diện nguy hiểm đang hàng ngày đe dọa tính mạng và tài sản của người ở.

Để giải quyết vấn đề này, Hội nghị thường vụ của Hội đồng Chính phủ đã quyết định:

1. Đối với khu vực nhà ở của nhân dân do Nhà nước quản lý, Bộ Tài chính cần trích trong tổng dự bị phí cấp cho Bộ Nội thương số tiền 500.000 đồng để chi phí cho việc sửa chữa hơn 800 ngôi nhà hư hỏng đến mức độ nguy hiểm đã phát hiện, do Bộ Nội thương đề nghị.

Bộ Tài chính giúp Bộ Nội thương và Ủy ban hành chính các địa phương kiểm tra việc thu chi các khoản tiền thuộc phạm vi quản lý nhà cửa từ trước đến nay, chấn chỉnh đưa việc quản lý thu chi vào kế

hoạch và ngay từ bây giờ phải lập dự trữ thu chi cho năm 1962.

Để đảm bảo đầy mạnh tốc độ sửa chữa gấp những nhà nguy hiểm, Bộ Kiến trúc cần tăng cường thêm ngay một số cán bộ kỹ thuật cho 3 thành phố lớn Hà Nội, Hải Phòng và Nam Định để đảm bảo giải quyết nhanh chóng công tác thiết kế, xét duyệt dự trữ, v. v. ...

Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, Tổng cục Lâm nghiệp cần chú ý phân phối một phần nguyên vật liệu cho việc sửa chữa những nhà nguy hiểm theo dự trữ của ngành quản lý nhà đất.

Cơ quan quản lý nhà đất và ngành Kiến trúc có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ cùng với Ủy ban hành chính các địa phương, dựa vào nhân dân điều tra phát hiện đúng và kịp thời những ngôi nhà nguy hiểm để có kế hoạch tổ chức sửa chữa, đảm bảo an toàn cho người thuê nhà.

2. Đối với khu vực nhà ở của nhân dân do tư nhân quản lý hư hỏng cần vận động họ bỏ tiền ra sửa chữa. Cần phải dành một phần nguyên vật liệu bán cho họ để sửa chữa, giúp đỡ họ về kỹ thuật trong việc thiết kế, qua đó mà hướng dẫn họ sửa chữa và cải tạo nhà theo đúng quy hoạch thành phố, giúp đỡ họ về nhân công và thợ bằng cách chính quyền địa phương đứng ra vận động tổ chức số thợ và nhân công sửa chữa tự do thành những hợp tác xã sửa chữa nhà cửa, dựa vào đó mà quản lý phân phối, lãnh đạo hướng dẫn về giá cả.

Đối với chủ nhà xét thấy không đủ khả năng sửa chữa thì Nhà nước sẽ bán nguyên vật liệu cho họ

theo giá cung cấp và Ngân hàng Nhà nước sẽ căn cứ vào yêu cầu của họ mà xét cho vay một phần tiền để sửa chữa nhà.

3. Bộ Nội thương và Ủy ban hành chính các địa phương cần tăng cường việc lãnh đạo và chỉ đạo công tác quản lý nhà đất, chấn chỉnh và tăng cường bộ máy quản lý nhà đất để đủ sức đảm bảo công tác.

Văn phòng Tài chính — Thương nghiệp cùng Bộ Nội thương nghiên cứu gấp việc chấn chỉnh tổ chức của ngành quản lý nhà đất cho hợp lý.

Về lâu dài, cơ quan quản lý nhà đất cần phối hợp với các ngành có liên quan, với Ủy ban hành chính các địa phương nghiên cứu trình Hội đồng Chính phủ xét duyệt vào khoảng cuối năm 1961 một chính sách toàn diện về vấn đề nhà ở gồm có các vấn đề sau đây:

— Vấn đề xây thêm nhà ở.

— Vấn đề sửa chữa và cải tạo số nhà hiện có của hai khu vực (nhà thuộc Nhà nước quản lý và nhà của tư nhân) gồm có các vấn đề cung cấp nguyên vật liệu, giá cả nguyên vật liệu lực lượng sửa chữa, tiền để sửa chữa v.v...

— Quy định các nguyên tắc, tiêu chuẩn, chế độ sử dụng nhà cửa.

— Vấn đề thống nhất quản lý nhà cửa và việc tổ chức bộ máy quản lý nhà cửa.

— Chính sách thuế thổ trạch sau cải tạo, v.v...

4. Các cơ quan Nhà nước và đoàn thể hiện nay có sử dụng một số nhà để làm cơ quan và nhà ăn ở cho cán bộ, công nhân cần phải giữ gìn và bảo vệ cho tốt.

Nhận được thông tư này, Bộ Nội thương, Bộ Tài chính, Bộ Kiến trúc, Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, Tổng cục Lâm nghiệp và các ngành có liên quan, Ủy ban hành chính các khu, thành, tỉnh cần hướng dẫn cụ thể để thi hành cho tốt.

Hà nội ngày 12 tháng 9 năm 1961

T.L. Thủ tướng Chính phủ

Bộ trưởng Phủ Thủ tướng

NGUYỄN KHANG

QUYẾT ĐỊNH số 368-TTg ngày 13-9-1961 thành lập Hội đồng thẩm duyệt chương trình tài liệu đào tạo công nhân kỹ thuật.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Đề tiến tới thống nhất các chương trình và tài liệu giảng dạy nhằm đảm bảo chất lượng đào tạo và làm cơ sở cho việc định thời gian tiêu chuẩn đào tạo công nhân các ngành, nghề;

Theo đề nghị của Bộ Lao động;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. — Nay thành lập Hội đồng thẩm duyệt chương trình tài liệu đào tạo công nhân kỹ thuật. Thành phần Hội đồng gồm đại biểu có thẩm quyền của các Bộ, các ngành sau đây:

— Bộ Lao động	Chủ tịch Hội đồng
— Bộ Công nghiệp nặng.	Ủy viên Hội đồng
— Bộ Công nghiệp nhẹ.	—
— Bộ Giao thông Vận tải	—
— Bộ Kiến trúc.	—
— Bộ Giáo dục.	—
— Bộ Thủy lợi Điện lực	—
— Bộ Nông trường quốc doanh	—
— Ủy ban Khoa học Nhà nước	—
— Tổng công đoàn Việt nam	—
— Tổng cục Hậu cần.	—

Mỗi khi Hội đồng họp để thẩm duyệt chương trình, ngoài các đại diện có thẩm quyền, các Bộ có thể cử thêm những chuyên viên hoặc Hội đồng mời thêm những cán bộ kỹ thuật có năng lực để giúp Hội đồng thẩm duyệt.

Điều 2. — Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng

a) Thẩm duyệt các chương trình và tài liệu đào tạo công nhân kỹ thuật của các loại ngành, nghề đã phân công cho các Bộ biên soạn.

b) Căn cứ yêu cầu phát triển của sản xuất và kỹ thuật, hướng dẫn các Bộ, các ngành biên soạn và cải tiến các chương trình tài liệu; cùng với các Bộ, các ngành phân công biên soạn các loại ngành, nghề và quyết định nội dung phương hướng biên soạn các chương trình tài liệu đào tạo công nhân kỹ thuật.

c) Kiểm tra, theo dõi trao đổi kinh nghiệm, tổ chức kiểm điểm tình hình thực hiện các chương trình tài liệu trong các trường lớp đào tạo công nhân.

Điều 3. — Bộ Lao động chịu trách nhiệm hướng dẫn thi hành quyết định này.

Hà nội, ngày 13 tháng 9 năm 1961

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

LÊ THÀNH NGHỊ

THÔNG TƯ số 372-TTg ngày 18-9-1961 quy định chế độ báo cáo tồn kho vật tư hàng năm.

Căn cứ vào nghị quyết phiên họp Hội đồng Chính phủ tháng 7 năm 1961 về việc tăng cường công tác quản lý vật tư kỹ thuật;

Nay quy định chế độ báo cáo tồn kho vật tư hàng năm như sau: